TOÀ ÁN NH DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnhphúc

Bản án số**: 64**/ 2021/HS-ST
Ngày: 20/10/2021

NH DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông: Lê Thành Liêm

Các hội thẩm Nh dân: Ông Nguyễn Văn Ngân

Bà Nguyễn Thị Hương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Kỷ- Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện viện kiểm sát Nh dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông: Cao Thanh Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở tòa án Nh dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/TLST-HS ngày 15/9/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HS ngày 08/10/2021 đối với các bị cáo:

1. **Phan Công H**, sinh ngày 18/9/1999 tại Bình Phước. Tên gọi khác: Cống; Nơi cư trú: ấp K57, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Nghĩa, sinh năm: 1968 (đã cHt) và bà Phạm Thị Hoa, sinh năm: 1970, bị cáo chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị bắt từ ngày 21/6/2021 cho đến nay.

2. **Lê Minh Th**, sinh ngày 11/8/ 1999 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Bi; Nơi cư trú: ấp 12, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Thành, sinh năm: 1973 và bà Trần Ngọc Thu, sinh năm: 1975. Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: Ngày 08/5/2020 bị TAND huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 26/2020/HSST; Tiền sự: không.

Bị bắt từ ngày 21/6/2021 đến nay. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

1. Ông **Điểu H**, sinh năm: 1964 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2. Ông **Điểu B**, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Bù Núi A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Điểu Mạnh T**, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thạnh Biên, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2. **Nguyễn Thị Kim Nh**, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

3. **Nguyễn Minh Kh**, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

4. **Điểu Minh TH**, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 04/6/2021, Phan Công H điều khiển xe mô tô đến nhà Lê Minh Th rủ Th đi vào xã Lộc An, huyện Lộc Ninh để trộm cắp sầu riêng, lúc đi Th mang theo 01 con dao tự cH làm bằng cây đục dài 19,8cm, khi đi ngang nhà văn hóa ấp 1, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, H phát hiện 01 chiếc xe Wave, màu trắng, biển số: 93F1-219.33 để bên hông nhà văn hóa không có người trông coi nên H rủ Th trộm chiếc xe này, Th đồng ý. Sau đó, H dừng xe mô tô trước cổng nhà văn hóa để Th đi bộ vào lấy xe, H đứng ngoài cảnh giới, khi đến gần chiếc xe, Th dùng dao móc sợi dây điện ở cổ xe,

khởi động xe rồi cùng H bỏ trốn về hướng xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh. Quá trình dùng dao móc sợi dây điện ở cổ xe thì Th làm rơi con dao tại hiện trường.

Sau khi trộm được xe Th và H dùng giấy nhám chà mất số máy, số khung rồi đem xe đến nhờ Điểu Mạnh T cầm cho Nguyễn Thị Kim Nh số tiền 1.500.000đ, được vài hôm thì Th và H gặp T nói bán luôn xe đã cầm trên, T hỏi Nguyễn Minh Kh có mua xe cũ không, Kh xem xe và đồng ý mua 3.500.000đ. Trả trước 3.000.000đ. T đưa cho Th và H 1.600.000đ để chuộc xe, số tiền còn lại T trả lại cho Th và H nhiều lần mỗi lần từ 300.000đ đến 400.000đ.

Khi đã sử dụng Ht số tiền bán xe đến ngày 15/6/2021 H rủ Th đi tìm tài sản trộm cắp Th đồng ý, khoảng 01 giờ cùng ngày H điều khiển xe mô tô chở Th vào khu vực ấp Thạnh Tây, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh phát hiện thấy có 01 xe mô tô để trong lô cao su không có người trông coi. H dừng xe phía ngoài đường còn Th đến lấy trộm xe khi Th khởi động xe, anh Điểu B phát hiện nhưng không bắt được, Th đem về nhà cất giấu. Anh Điểu B cũng không làm đơn trình báo Công an nhưng chỉ báo cho ấp nơi cư trú biết.

Sau khi ông Điểu H phát hiện bị mất trộm, đã làm đơn trình báo Công an, quá trình điều tra, truy xét Công an huyện Lộc Ninh đã làm việc với H và Th. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi pham tội.

Cáo trạng số: 56/CT-VKS ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Viên Kiểm sát Nh dân huyện Lộc Ninh truy tố Phan Công H và Lê Minh Th về tội "Trộm cắp tài sản"

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Phan Công H và Lê Minh Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 173 điểm i,s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52,17,58,38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Phan Công H 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng khoản 1 điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52,17,58,38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Lê Minh Th 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Các bị cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo H không có ý kiến gì.

Bị cáo Th xin được hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nh dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian và địa điểm xẩy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đầy đủ cơ sở khách quan xác định ngày 04/6/2021 và ngày 15/6/2021 Phan Công H và Lê Minh Th đã trộm của ông Điểu H 01 xe mô tô biển số 93F1-219.33 nhãn hiệu HonDa, màu sơn Trắng-Đen-Bạc ở tại nhà văn hóa ấp 1, xã Lộc An và ngày 15/6/2021 trộm 01 xe mô tô biển số 93F1-417.93 nhãn hiệu Hon Da, màu sơn Trắng-Đen-Bạc trong lô cao su thuộc ấp Thạnh Tây, xã Lộc Tấn.

Thủ đoạn thực hiện hành vi phạm tội: Bị cáo H sử dụng xe máy của H chở Th đi tìm tài sản, khi thấy tài sản không có người trực tiếp trông coi đã lén lút tiếp cận tài sản, sau đó lấy trộm và tẩu thoát, với hành vi lén lút lợi dụng sự mất cảnh giác của người có tài sản, H đứng phía ngoài đường chờ Th là người trực tiếp lấy tài sản, nếu bị phát hiện còn giúp Th bỏ chạy trách sự truy đuổi của bị hại và người dân.

+Căn cứ kết luận định giá tài sản số 37/2021/KLHĐĐGTS ngày 21/6/2021 hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lộc Ninh: xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave biển số 93F1-417.93 có giá trị 7.000.000đ.

+Căn cứ kết luận định giá tài sản số 57/2021/KLHĐĐGTS ngày 17/8/2021 hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lộc Ninh: xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu trắng số khung RLHJA390HY850580; Số máy JA39E-0830740 đeo biển số 6L4-4064 có giá trị 12.000.000đ.

Trên cơ sở đó, Viện kiểm sát Nh dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo Phan Công H và Lê Minh Th về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ.

Đối với anh Điểu Mạnh T khi H và Th nhờ đem chiếc xe trộm của Điểu H cầm cố cho Nguyễn Thị Kim Nh, sau đó T bán xe anh Nguyễn Minh Kh về ý Th chủ quan T, Nh, Kh đều không biết nguồn gốc do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý trách nhiện hình sự.

[3] Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn trước khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo không có sự bàn bạc cụ thể, khi H rủ Th đi trộm, Th đồng ý ngay, H dùng phương tiện xe của của Hâu chở Th, khi thấy xe Th là người trực tiếp lấy tài sản, khi thấy Th lấy được tài sản rồi thì cả hai cùng tẩu thoát.

Mục đích động cơ phạm tội của các bị cáo là vì không muốn lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài nên đã phạm tội.

Xét về Nh thân: Bị cáo Lê Minh Th Nh thân xấu năm 2020 đã bị TAND huyện Lộc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành án xong chưa được xóa án tích, lẽ ra khi H rủ trộm tài sản, bị cáo phải ngăn cản vì biết hành vi đó là vi phạm pháp luật, bản thân mới chấp hành án tù xong chưa bao lâu nhưng bị cáo vẫn đồng tình nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm. Bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, tại phiên tòa, bị hại có yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo. Bị cáo H và Th được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 2 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Th còn phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện Lộc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo như trong bản luận tội là phù hợp được hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu trắng số khung RLHJA390HY850580; Số máy JA39E-0830740 của bị hại Điểu B Cơ quan điều tra thu hồi và đã trả cho bị hại,

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave biển số 93F1-417.93 là xe của Điểu Minh TH quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và bị hại xác định đúng là xe trộm vào ngày 04/6/2021 tại nhà văn hóa ấp 1, xã Lộc An nhưng số máy và số khung đã bị H và Th dùng giấy nhám cà mất cần trả lại cho bị hại.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn thu giữ các vật gồm: 01 con dao dài 19.8cm, 01 biển số xe 61L4-4060 là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe của H dùng làm phương tiện đi trộm, sau đó bị cáo đã bán không thu hồi được nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Điểu B yêu cầu các bị cáo bồi thường tiền sửa chữa xe tổng cộng 3.370.000đ. Bị cáo H và Th chấp nhận bồi thường số tiền theo yêu cầu của bị hại Điểu B mỗi bị cáo bồi thường 1.685.000đ, bị hại Điểu H không có yêu bồi thường chỉ đề nghị trả hội đồng xét xử trả lại xe.

Đối với số tiền 3.000.000đ anh Kh mua xe do Th và H trộm nhờ T bán, anh Kh không yêu cầu các bị cáo trả lại nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Phan Công H và Lê Minh Th phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. **Về điều luật áp dụng và hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, 58, 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Công H 02 (Hai) năm tù. Thời gian tính tù từ ngày 21/6/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52, Điều 17,58,38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt Lê Minh Th 02 (hai) năm 06 tháng tù. Thời gian tính tù từ ngày 21/6/2021

Tiếp tục tạm giam Phan Công H, Lê Minh Th 45 ngày tính từ ngày tuyên án để bảo đảm việc thi hành án.

3. **Trách nhiệm dân sự:**

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 1 Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015.

Bị cáo Phan Công H và Lê Minh Th liên đới bồi thường cho Điểu B 3.370.000đ (Ba triệu, ba trăm bảy mươi ngàn đồng). Mỗi bị cáo phải bồi thường 1.685.000đ (Một triệu, sáu trăm tám mươi lăm ngàn đồng).

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015".

"Trong trường hợp bản án được thi hành quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng cH thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

4. **Vật chứng vụ án;**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

Trả cho Điểu H 01 xe mô tô Wave màu trắng, đen số máy số khung đã bị cà không còn đọc được.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 19.8cm, 01 biển số xe 61L4-4060

(Vật chứng được mô tả chi tiết như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0006856 ngày 24/9/2021 của Chi cục thi hành án huyện Lộc Ninh)

5. **Về án phí:**

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Phan Công H và Lê Minh Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. **Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước
-VKSND huyện Lộc Ninh
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lôc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Liêm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước
-VKSND huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ. **Lê Thành Liêm**